

Bản án số: 26/2026/HS-ST  
Ngày: 13-01-2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Duy Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Nga - Bà Nguyễn Thị Nguyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Thu – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 489/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 444/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh P** (tên gọi khác: N); sinh năm 1979 tại tỉnh Sóc Trăng; Số CCCD: 094079019504; Nơi đăng ký thường trú: ấp K, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là: ấp K, xã P, Thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: A7/15C ấp M, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: A7/15C ấp M, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Mã Thị Kim H; bị cáo có vợ và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/02/2023, bị Công an xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0014205/QĐ-XPHC do có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu cua, được thua bằng tiền, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. Ngày 24/02/2023, chấp hành xong.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2024 đến nay.

2. **Đặng Văn Q**; sinh năm 1967 tại tỉnh Trà Vinh; Số CCCD: 084067000587; Nơi đăng ký thường trú: 93 H, Khóm N, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là: 93 H, Khóm N, phường H, tỉnh Vĩnh Long); Nơi cư trú: như trên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông Đặng C và bà Đặng Thị T; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 1996; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến ngày 30/5/2024 thì được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. **Đặng Quang T1**, sinh ngày 06/10/1996 tại tỉnh Trà Vinh; Số CCCD: 084096000604; Nơi đăng ký thường trú: 93 H, Khóm N, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là: 93 H, Khóm N, phường H, tỉnh Vĩnh Long); Nơi cư trú: như trên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Đặng Văn Q và bà Hồ Thị Ngọc T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 06/9/2024, bị Tòa án nhân dân Thành phố Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 74/2024/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2025.

*Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Q:* luật sư **Nguyễn Thị Quỳnh N** - Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Đoàn Thị Mỹ L**, sinh năm 1976; Địa chỉ: 93 H, Khóm N, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là: 93 H, Khóm N, phường H, tỉnh Vĩnh Long) (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 20/7/2023, tại Phòng trọ số 2 địa chỉ: C15/5D, Ấp D, xã T, huyện B, Công an xã T tiến hành kiểm tra cư trú, phát hiện Đặng Quang T1 đang chuẩn bị tính tiền kết quả mua, bán số đề ngày 20/7/2023 giúp cho Đặng Văn Q (cha ruột T1) nên lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng, đưa Q, T1 về trụ sở làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý (Bút lục 35-42).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đặng Văn Q khai nhận: bắt đầu bán số đề cho người mua số đề từ đầu tháng 5/2023, sau đó giao lại cho Nguyễn Thanh P để hưởng tiền huê hồng. Hàng ngày, Q nhận bán số đề cho người mua số đề qua tin nhắn điện thoại số 0971149749 đến 15 giờ 45 phút đối với các đài miền nam và đến 17 giờ 50 phút đối với các đài miền bắc, tỷ lệ thắng thua P quy định như sau:

- Đối với đài miền nam: lô 2 số, tỷ lệ P giao cho Q là 1/74, Q giao cho khách là 1/72; lô 3 số, tỷ lệ P giao cho Q là 1/620, Q giao cho khách là 1/600; số đá, tỷ lệ P giao cho Q là 1/540, Q giao cho khách là 1/520.

- Đối với đài miền bắc: lô 2 số, tỷ lệ P giao cho Q 1/75, Q giao cho khách 1/72; lô 3 số, tỷ lệ P giao cho Q là 1/620, Q giao cho khách 1/600; số đá, tỷ lệ P giao cho Q là 1/620, Q giao cho khách là 1/600, phần chênh lệch số tiền trúng thì 1.000.000 đồng tiền bán số đề giao lại cho P, Q được hưởng 50.000 đồng tiền huê hồng.

Ngày 20/7/2023, Q sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua của P tổng cộng 41 số đề, trong đó: 18 số đề đài Miền Nam với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.592.000 đồng; 23 số đề đài Miền Bắc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 18.335.200 đồng.

Cũng trong ngày 20/7/2023, Q còn bán số đề cho 03 người gồm: “Tài B Diên” sử dụng số điện thoại 0382231537 mua 13 số đề của Q, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 9.361.000 đồng; “Vợ 9 Chim” sử dụng số điện thoại 0366213900 mua 13 số đề của Q, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.280.000 đồng; “Đen 8 Lun” sử dụng số điện thoại 0944520664 mua 06 số đề của Q, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.840.000 đồng. Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động nhắn tin giao hết các số trên cho P.

Khi Q và T1 đang chuẩn bị tính tiền thắng thua số đề trong ngày 20/7/2023, thì lực lượng Công an vào kiểm tra. Lúc này, bà Đoàn Thị Mỹ L (vợ Q) đang ngồi làm kẹp quần áo trước phòng trọ hô lên “có Công an đến”. Q và T1 chưa kịp thu dọn phoi đề thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện như trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thanh P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Đặng Văn Q như trên. Phong mua số đề của Q qua tin nhắn số điện thoại 0378381259. P ghi số đề một mình. Ngoài ra, P còn mua số đề của một số người khác (không rõ lai lịch). Sau khi tính tiền thắng thua số đề thì P xóa tin nhắn ghi số đề trong điện thoại.

Đặng Quang T1 khai nhận bản thân không tham gia vào việc ghi số đề của Đặng Văn Q. Vào ngày 20/7/2023, khi T1 đến nhà Q chơi thì Q nhờ T1 tính tiền phoi đề giùm, T1 đồng ý và lấy điện thoại di động Samsung J7 Pro của mình ra chuẩn bị tính tiền phoi đề thì bị Công an vào kiểm tra, phát hiện.

Lời khai của Nguyễn Thanh P, Đặng Văn Q và Đặng Quang T1 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng tạm giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua làm việc, bà Đoàn Thị Mỹ L khai không liên quan đến hành vi mua bán số đề của Đặng Văn Q.

Vật chứng thu giữ:

- 01 miếng bìa giấy có ghi nội dung số đề và tính thành tiền kết quả thắng thua ngày 20/7/2023.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương cùng sim số 0971149749 thu giữ của Đặng Văn Q.

- 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu vàng cùng sim số 0354893957 thu giữ của Đặng Quang T1.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu đen cùng sim số 0763959699 thu giữ của Đoàn Thị Mỹ L, không liên quan đến hành vi phạm tội..

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro cùng sim số 0378381259 thu giữ của Nguyễn Thanh P .

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKS-HS ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Đặng Văn Q, Đặng Quang T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

### ***Tại phiên tòa,***

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Đặng Văn Q, Đặng Quang T1 về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Thanh P từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đặng Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đặng Quang T1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày: thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Đặng Văn Quang.

Bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công cách mạng, bị cáo là thương binh, có địa chỉ rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hành chính.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia đánh bạc và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án xác định được như sau: Vào lúc 19 giờ 15 phút, ngày 20/7/2023, tại Phòng trọ số H, địa chỉ C15/5D, Ấp D, xã T, huyện B, Đặng Văn Q có hành vi sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua 41 số đề của Nguyễn Thanh P và bán số đề cho 03 người là “Tai B Dien”, “Vo 9 Chim”, “Đen 8 Lun” thì bị phát hiện. Tổng số tiền P và Q dùng để đánh bạc trong ngày 20/7/2023 là 37.947.200 đồng (gồm 18 số đề đài Miền Nam là 19.592.000 đồng và 23 số đề đài Miền Bắc là 18.355.200 đồng). Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh P và Đặng Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[3] Bị can Đặng Quang T1 có hành vi giúp sức cho Đặng Văn Q trong việc tính tiền phơi đề trong ngày 20/7/2023 nên đồng phạm với bị cáo Đặng Văn Q về tội “Đánh bạc” với vai trò giúp sức.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và các bị cáo biết rõ pháp luật cấm đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật nhưng muốn có được thu lợi bất chính mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù buộc các bị cáo chấp hành để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tiền án nhưng có 1 tiền sự về tội đánh bạc, chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội nên đây là tình tiết mà Hội đồng xét xử cần lưu ý khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo P.

[6] Tình tiết giảm nhẹ, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[7] Ngoài ra, bị cáo Đặng Văn Q là người khuyết tật, thương binh, có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh, không tự ý rời địa phương (có xác nhận của địa phương). Bị cáo cũng đã bị tạm giam 1 thời gian (từ ngày 15/3/2024 đến 30/5/2024) cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải buộc bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 xem xét cho bị cáo hưởng treo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[8] Bị cáo Đặng Quang T1 phạm tội là người giúp sức nhưng có vai trò không đáng kể, không hưởng lợi trong vụ án này nên Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo.

[9] Các bị cáo P và Q phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính, không xác định được số tiền thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung các bị cáo P và Q một số tiền nhất định để sung vào ngân sách. Bị cáo T1 không có thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Đối với Đoàn Thị Mỹ L là vợ của Q, do không liên quan đến hành vi mua bán số đề của Q nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[11] Ngày 20/7/2023 tài khoản “Đen 8 Lun” có số điện thoại 0944520664 mua số đề của Đặng Văn Q. Qua xác minh tài khoản trên do Nguyễn Châu T2, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/6/2025 đối với Nguyễn Châu T2 thể hiện: T2 xác nhận vào khoảng 05 năm trước T2 có đăng ký và làm sim cho 01 người đang ông tên T3 đen, không nhớ số thuê bao đã đăng ký giúp T3 đen. T2 không sử dụng thuê bao số 0944520664. T2 không sử dụng số điện thoại trên và không liên quan đến việc ghi số đề nên không có căn cứ xử lý.

[12] Tài khoản “Vo 9 Chim”, sử dụng số điện thoại 0366213900 mua số đề của Q, qua xác minh tài khoản số điện thoại 0366213900 do Nguyễn Thị K, sinh năm 1948; 59/8 L, phường L, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ thuê bao. Bà K trình bày có đăng ký sim điện thoại giúp cho một người (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh. K không sử dụng số điện thoại trên và không liên quan đến việc ghi số đề đến việc ghi số đề nên không có căn cứ xử lý.

[13] Tài khoản “Tai B Dien” có số điện thoại 0382231537 mua số đề của Đặng Văn Q. Qua xác minh số điện thoại trên do Đinh Xuân H1, sinh năm 2003; HKTT Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Cư trú: ấp F, xã T, huyện B, tỉnh Long An. H1 khai đến đầu năm 2023 thì bán điện thoại và sim số điện thoại cho người tên T4 (không rõ lai lịch). H1 không liên quan đến việc ghi số đề nên không có căn cứ xử lý.

[14] Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối với “Tai B Dien”, “Vợ 9 Chim”, “Đen 8 Lun” và tiếp tục xử lý.

[15] Luật sư đề nghị xử phạt hành chính đối với bị cáo Đặng Văn Q là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về vật chứng:

[17] - 01 miếng bìa giấy có ghi nội dung số đề và tính thành tiền kết quả thắng thua ngày 20/7/2023, chứng cứ của vụ án nên cần bảo lưu hồ sơ.

[18] - 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương cùng sim số 0971149749 thu giữ của Đặng Văn Q; 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu vàng cùng sim số 0354893957 thu giữ của Đặng Quang T1; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro cùng sim số 0378381259 thu giữ của Nguyễn Thanh P dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

[19] 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu đen cùng sim số 0763959699 thu giữ của Đoàn Thị Mỹ L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bà Đoàn Thị Mỹ L.

[20] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[21] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh và một phần khung hình phạt đối với các bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Thanh P

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P 02 (hai) năm tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

\* Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s, p, x khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Đặng Văn Q;

- Xử phạt bị cáo **Đặng Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho **hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm** tính từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh V để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

\* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo **Đặng Quang T1**

- Xử phạt bị cáo **Đặng Quang T1 06 (sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2025.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bảo lưu hồ sơ vụ án: 01 miếng bìa giấy có ghi nội dung số đề và tính thành tiền kết quả thắng thua ngày 20/7/2023 (Bút lục 36).

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương cùng sim số 0971149749 thu giữ của Đặng Văn Q; 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu vàng cùng sim số 0354893957 thu giữ của Đặng Quang T1; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro cùng sim số 0378381259 thu giữ của Nguyễn Thanh P.

- Giao trả cho bà Đoàn Thị Mỹ L 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu đen cùng sim số 0763959699.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 đang tạm giữ theo biên bản giao nhận tang tài vật số 2024/261 ngày 18/7/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

***Nơi nhận:***

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND KV10 TPHCM; (1)
- CA TPHCM; (1)
- THADS TPHCM; (1)
- THAHS TAND KV10 TPHCM (16)
- PV06 - Công an TPHCM; (1)
- Bị cáo; (3)
- Đương sự; (2)
- Lưu. (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Duy Linh**